**Hồ sơ trong đăng ký cấp Giấy phép xử lý CTNH**

 ***B.1. Hồ sơ đăng ký cấp Giấy phép xử lý CTNH được đóng quyển thành bộ hồ sơ bao gồm Đơn đăng ký theo mẫu A.1 Phụ lục này kèm theo các hồ sơ, tài liệu trình bày theo cấu trúc như sau:***

 1. Hồ sơ pháp lý đối với cơ sở xử lý

a) Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc các giấy tờ tương đương;

b) Bản sao Quyết định phê duyệt báo cáo ĐTM được Bộ Tài nguyên và Môi trường đối với dự án đầu tư cơ sở xử lý chất thải hoặc các hồ sơ, giấy tờ thay thế như sau:

- Văn bản hợp lệ về môi trường do cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền ban hành đối với cơ sở xử lý chất thải đã đưa vào hoạt động trước ngày 01 tháng 7 năm 2006 gồm: Giấy xác nhận đăng ký đạt tiêu chuẩn môi trường; Văn bản thẩm định bản kê khai các hoạt động sản xuất, kinh doanh có tác động đến môi trường; Phiếu thẩm định đánh giá tác động môi trường; hoặc các giấy tờ tương đương với các văn bản này;

- Quyết định phê duyệt Đề án bảo vệ môi trường theo quy định đối với cơ sở xử lý chất thải đã đưa vào hoạt động.

- Bản sao Quyết định phê duyệt báo cáo ĐTM hoặc Kế hoạch bảo vệ môi trường (hoặc hồ sơ giấy tờ tương đương) đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nhu cầu đồng xử lý CTNH theo quy định tại Khoản 9 Điều 9 Nghị định số 38/2015/NĐ-CP.

- Phụ lục 1: Bản sao Báo cáo ĐTM, Bản đăng ký đạt tiêu chuẩn môi trường, Đề án bảo vệ môi trường, Kế hoạch bảo vệ môi trường hoặc các hồ sơ kèm theo giấy tờ thay thế nêu trên (phần nội dung chính, không kèm theo phụ lục).

2. Hồ sơ pháp lý đối với trạm trung chuyển CTNH (nếu có)

- Các giấy tờ về đất đai hoặc bản sao hợp đồng thuê địa điểm làm trạm trung chuyển CTNH.

- Bản sao kế hoạch BVMT hoặc cam kết BVMT (trước đây) được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền xác nhận cho dự án đầu tư các hạng mục công trình phục vụ hoạt động lưu giữ CTNH tại trạm trung chuyển CTNH trong trường hợp các hồ sơ, giấy tờ nêu tại Mục 1, phần B1, Phụ lục này chưa bao gồm các hạng mục đó.

3. Bản mô tả các cơ sở xử lý chất thải và trạm trung chuyển CTNH đã đầu tư

3.1. Vị trí và quy mô

3.1.1. Vị trí (địa chỉ; các hướng tiếp giáp; khoảng cách đến khu dân cư và doanh nghiệp sản xuất gần nhất; đặc điểm khu vực...)

3.1.2. Quy mô (tổng diện tích; kích thước; đặc điểm khu đất...)

3.2. Điều kiện địa chất - thủy văn khu vực xung quanh

3.3. Mô tả các hạng mục công trình

3.3.1. Các hạng mục công trình xử lý CTNH

3.3.2. Các hạng mục công trình cho quản lý CTNH tại trạm trung chuyển (nếu có)

3.3.3. Các hạng mục công trình xử lý CTRSH (nếu có)

3.3.4. Các hạng mục công trình xử lý CTRCNTT (nếu có)

(Lưu ý các hạng mục được mô tả phải thống nhất về tên, ký hiệu và số thứ tự so với sơ đồ phân khu chức năng. Các hạng mục công trình cần được mô tả riêng biệt với các thông tin về: Chức năng; diện tích/quy mô; thiết kế kiến trúc/cấu trúc; các đặc điểm khác…. Trường hợp các hạng mục công trình xử lý CTNH dùng chung để xử lý CTRSH và CTRCNTT thì chỉ mô tả một lần).

 (Trường hợp có nhiều hơn một cơ sở xử lý chất thải hoặc trạm trung chuyển CTNH thì trình bày lần lượt từng cơ sở hoặc trạm trung chuyển theo cấu trúc tương tự như trên).

Phụ lục 2: Sơ đồ phân khu chức năng (hay còn gọi là sơ đồ tổng mặt bằng) trong cơ sở xử lý chất thải và trạm trung chuyển CTNH (nếu có); các bản vẽ, hình ảnh về cơ sở xử lý chất thải và trạm trung chuyển CTNH (nếu có).

4. Hồ sơ kỹ thuật của các phương tiện, thiết bị đã đầu tư cho việc vận chuyển, xử lý và lưu giữ chất thải

Bảng giới thiệu tóm tắt các phương tiện, thiết bị đã đầu tư cho việc quản lý chất thải:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Tên phương tiện, thiết bị | Mô tả | Chức năng | Ghi chú |
| 1 | Các phương tiện, thiết bị đã đầu tư cho việc xử lý CTNH (bao gồm tại cơ sở xử lý và trạm trung chuyển CTNH (nếu có))  |
|  |  |  |  | (thuộc cơ sở xử lý hoặc trạm trung chuyển CTNH ) |
| 2 | Các phương tiện, thiết bị đã đầu tư cho việc xử lý CTRSH (nếu có) |
|  |  |  |  |  |
| 3 | Các phương tiện, thiết bị đã đầu tư cho việc xử lý CTRCNTT (nếu có) |
|  |  |  |  |  |

4.1. Hồ sơ kỹ thuật của phương tiện/thiết bị cho xử lý CTNH

4.1.1. Hồ sơ kỹ thuật của (tên phương tiện/thiết bị)

4.1.1.1. Chức năng (nêu thêm là thuộc cơ sở xử lý hay trạm trung chuyển CTNH)

4.1.1.2. Công suất, quy mô, kích thước…

4.1.1.3. Thiết kế, cấu tạo, quy trình công nghệ và tính chất các loại CTNH có khả năng quản lý (phân tích về thiết kế, cấu tạo, vật liệu và các đặc tính kỹ thuật, quy trình công nghệ để chứng minh khả năng quản lý an toàn chúng)

4.1.1.4. Thiết bị phụ trợ (thiết bị cảnh báo và xử lý sự cố, thiết bị tự động ngắt, thiết bị thông tin liên lạc, dấu hiệu cảnh báo-phòng ngừa …)

4.1.1.5. Các vấn đề liên quan khác…

4.1.2. Hồ sơ kỹ thuật của...

4.2. Hồ sơ kỹ thuật của phương tiện/thiết bị cho xử lý CTRSH (nếu có)

4.2.1. Hồ sơ kỹ thuật của (tên phương tiện/thiết bị)

4.2.1.1. Chức năng

4.2.1.2. Công suất, quy mô, kích thước…

4.2.1.3. Thiết kế, cấu tạo, quy trình công nghệ và tính chất chất thải có khả năng quản lý (phân tích về thiết kế, cấu tạo, vật liệu và các đặc tính kỹ thuật, quy trình công nghệ để chứng minh khả năng quản lý an toàn chúng)

4.2.1.4. Thiết bị phụ trợ (thiết bị cảnh báo và xử lý sự cố, thiết bị tự động ngắt, thiết bị thông tin liên lạc, dấu hiệu cảnh báo-phòng ngừa …)

4.2.1.5. Các vấn đề liên quan khác…

4.2.2. Hồ sơ kỹ thuật của...

4.3. Hồ sơ kỹ thuật của phương tiện/thiết bị cho xử lý CTRCNTT (nếu có)

4.3.1. Hồ sơ kỹ thuật của (tên phương tiện/thiết bị)

4.3.1.1. Chức năng

4.3.1.2. Công suất, quy mô, kích thước…

4.3.1.3. Thiết kế, cấu tạo, quy trình công nghệ và tính chất chất thải có khả năng quản lý (phân tích về thiết kế, cấu tạo, vật liệu và các đặc tính kỹ thuật, quy trình công nghệ để chứng minh khả năng quản lý an toàn chúng)

4.3.1.4. Thiết bị phụ trợ (thiết bị cảnh báo và xử lý sự cố, thiết bị tự động ngắt, thiết bị thông tin liên lạc, dấu hiệu cảnh báo-phòng ngừa …)

4.3.1.5. Các vấn đề liên quan khác…

4.3.2. Hồ sơ kỹ thuật của...

Lưu ý: Trường hợp các phương tiện, thiết bị xử lý CTNH dùng chung để xử lý cả CTRSH và CTRCNTT thì chỉ mô tả một lần.

Phụ lục 3: Các ảnh chụp, bản vẽ, giấy tờ, hợp đồng (bàn giao phương tiện không chính chủ) kèm theo các phương tiện, thiết bị (sắp xếp thành từng bộ đối với mỗi phương tiện, thiết bị)

(Hợp đồng bàn giao phương tiện không chính chủ gồm các nội dung chính sau: Thông tin của hai bên ký kết; số đăng ký và các thông tin khác của phương tiện; các cam kết khác theo quy định của pháp luật và tại Thông tư này; trách nhiệm của tổ chức, cá nhân đăng ký đối với toàn bộ hoạt động và nhân sự của phương tiện vận chuyển liên quan đến quá trình vận chuyển CTNH; quy định rõ về trách nhiệm của các bên; chế độ kiểm tra, giám sát và liên đới chịu trách nhiệm về các vi phạm)

5. Hồ sơ kỹ thuật của các công trình BVMT đã đầu tư

Bảng giới thiệu tóm tắt các công trình BVMT:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Tên công trình, biện pháp | Mô tả | Chức năng | Ghi chú |
| 1 | Các công trình BVMT cho hoạt động xử lý CTNH và trạm trung chuyển CTNH (nếu có) |
|  |  |  |  | (thuộc cơ sở xử lý hay trạm trung chuyển CTNH) |
| 2 | Các công trình BVMT cho hoạt động xử lý CTRSH (nếu có) |
|  |  |  |  |  |
| 3 | Các công trình BVMT cho hoạt động xử lý CTRCNTT (nếu có) |
|  |  |  |  |  |

5.1. Các công trình BVMT cho hoạt động xử lý CTNH và trạm trung chuyển CTNH (nếu có)

5.1.1. Hồ sơ kỹ thuật của (tên công trình/biện pháp)

5.1.1.2. Chức năng

5.1.1.2. Công suất, quy mô, kích thước…

5.1.1.3. Thiết kế, cấu tạo và quy trình công nghệ

5.1.1.4. Thiết bị phụ trợ (nếu có)

5.1.1.5. Các vấn đề liên quan khác…

5.1.2. Hồ sơ kỹ thuật của...

5.2. Các công trình BVMT cho hoạt động xử lý CTRSH (nếu có)

5.2.1. Hồ sơ kỹ thuật của (tên công trình/biện pháp)

5.2.1.2. Chức năng

5.2.1.2. Công suất, quy mô, kích thước…

5.2.1.3. Thiết kế, cấu tạo và quy trình công nghệ

5.2.1.4. Thiết bị phụ trợ (nếu có)

5.2.1.5. Các vấn đề liên quan khác…

5.2.2. Hồ sơ kỹ thuật của...

5.3. Các công trình BVMT cho hoạt động xử lý CTRCNTT (nếu có)

5.3.1. Hồ sơ kỹ thuật của (tên công trình/biện pháp)

5.3.1.2. Chức năng

5.3.1.2. Công suất, quy mô, kích thước…

5.3.1.3. Thiết kế, cấu tạo và quy trình công nghệ

5.3.1.4. Thiết bị phụ trợ (nếu có)

5.3.1.5. Các vấn đề liên quan khác…

5.3.2. Hồ sơ kỹ thuật của...

(Trường hợp các hoạt động xử lý CTNH, CTRSH, CTRCNTT có cùng chung công trình BVMT (như cùng hệ thống xử lý nước thải) thì chỉ mô tả một lần).

Phụ lục 4: Bản sao hồ sơ thiết kế kỹ thuật, hoàn công các công trình bảo vệ môi trường; các chứng chỉ, chứng nhận, công nhận, giám định, văn bản có liên quan để kết hợp với việc kiểm tra, xác nhận các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường theo báo cáo ĐTM được phê duyệt hoặc xác nhận bảo đảm yêu cầu bảo vệ môi trường đối với hoạt động xử lý CTRSH, CTRCNTT; nếu dày quá thì có thể đóng quyển riêng; giấy tờ, ảnh chụp có liên quan.

6. Hồ sơ nhân lực

6.1. Giới thiệu chung về nhân lực của cơ sở

6.2. Bảng lý lịch trích ngang của các cán bộ, công nhân viên (nêu toàn bộ những người tham gia hoặc có liên quan đến công tác chuyên môn về quản lý CTNH và bảo vệ môi trường)

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Họ và tên | Trình độ chuyên môn | Kinh nghiệm | Chức vụ | Nhiệm vụ |
|  |  |  |  |  |  |

Phụ lục 5: Bản sao các văn bằng, chứng chỉ, hợp đồng lao động, sổ bảo hiểm của những cán bộ, công nhân viên có yêu cầu bắt buộc về trình độ quy định tại Điểm a, Khoản 5, Điều 9 Nghị định số 38/2015/NĐ-CP.

7. Quy trình vận hành an toàn các phương tiện, thiết bị

7.1. Quy trình vận hành an toàn của (tên phương tiện/thiết bị)

7.1.1. Mục tiêu

7.1.2. Phạm vi áp dụng

7.1.3. Nội dung thực hiện

* Chuẩn bị vận hành
* Xác định nguy cơ/rủi ro
* Trang bị bảo hộ lao động
* Dụng cụ, thiết bị cần thiết
* Quy trình, thao tác vận hành chuẩn
* Kết thúc vận hành

7.1.4. Quy trình và tần suất bảo trì

7.2. Quy trình vận hành an toàn của...

Phụ lục 6: Bản hướng dẫn dạng rút gọn (hoặc dạng sơ đồ) cho quy trình vận hành an toàn của các phương tiện/thiết bị (phải ghi chú vị trí đặt bản)

8. Kế hoạch kiểm soát ô nhiễm và bảo vệ môi trường (tại cơ sở xử lý và các trạm trung chuyển)

8.1. Chương trình quản lý môi trường

8.1.1. Mục tiêu

8.1.2. Tổ chức nhân sự

8.1.3. Kế hoạch quản lý (kế hoạch thực hiện các biện pháp giảm thiểu tác động môi trường theo báo cáo ĐTM hoặc các hồ sơ, giấy tờ tương đương)

8.2. Quy trình vận hành, sử dụng các công trình bảo vệ môi trường (trình bày cho từng công trình đã lập hồ sơ kỹ thuật tại Mục 5 theo cấu trúc tương tự hồ sơ tại Mục 7 Phụ lục này)

8.3. Kế hoạch vệ sinh các phương tiện, thiết bị và công trình

8.4. Kinh phí hàng năm

Phụ lục 7: Bản hướng dẫn dạng rút gọn (hoặc dạng sơ đồ) cho quy trình vận hành, sử dụng các công trình bảo vệ môi trường (phải ghi chú vị trí đặt bản)

9. Chương trình giám sát môi trường, giám sát vận hành xử lý và đánh giá hiệu quả xử lý chất thải

9.1. Chương trình giám sát môi trường

9.1.1. Giám sát môi trường lao động trong các nhà xưởng (áp dụng thêm đối với trạm trung chuyển CTNH nếu có hoạt động trung chuyển, lưu giữ, sơ chế)

9.1.2. Giám sát môi trường không khí xung quanh, tiếng ồn (áp dụng thêm đối với trạm trung chuyển CTNH nếu có hoạt động trung chuyển, lưu giữ, sơ chế)

9.1.3. Giám sát chất lượng nước mặt, nước ngầm (áp dụng thêm đối với trạm trung chuyển CTNH nếu có phát sinh và xử lý nước thải)

9.1.4. Giám sát nước thải (đầu vào và đầu ra) (áp dụng thêm đối với trạm trung chuyển CTNH nếu có phát sinh và xử lý nước thải)

9.1.5. Giám sát khí thải (không áp dụng đối với trạm trung chuyển CTNH)

9.1.6. Giám sát khác

9.2. Giám sát vận hành xử lý chất thải

Giám sát vận hành xử lý chất thải (ví dụ: Nhiệt độ, lượng ôxi, tốc độ nạp CTNH, công suất xử lý,…)

9.3. Đánh giá hiệu quả xử lý chất thải (ví dụ: Các thành phần nguy hại, tính chất nguy hại của sản phẩm tái chế, tận thu và chất thải sau xử lý so với QCKTMT về ngưỡng CTNH và các quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn có liên quan,....)

(Từng hợp phần của chương trình giám sát nêu trên phải trình bày đầy đủ các thông tin sau: Vị trí giám sát; thông số giám sát; tần suất giám sát; quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn so sánh; mô tả quy trình thực hiện)

9.4. Hệ thống quan trắc môi trường tự động (nếu có)

Phụ lục 8: Bảng tóm tắt chương trình giám sát; sơ đồ vị trí lấy mẫu...

10. Kế hoạch về an toàn lao động và bảo vệ sức khỏe cho cán bộ, công nhân viên

10.1. Trang bị bảo hộ cá nhân và các biện pháp bảo vệ sức khỏe người lao động

10.1.1. Trang bị bảo hộ lao động

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Trang bị | Xuất xứ | Số lượng | Tính năng/trường hợp, điều kiện sử dụng |
|  |  |  |  |  |

10.1.2. Các biện pháp bảo vệ sức khỏe khác

10.2. Các thủ tục, biện pháp bảo đảm an toàn trong quá trình lao động

10.3. Chăm sóc sức khỏe (kế hoạch khám sức khỏe định kỳ hàng năm; việc tổ chức uống sữa tẩy độc thường xuyên; chính sách về bảo hiểm, y tế, chế độ đối với bệnh nghề nghiệp/tai nạn lao động; kết quả khám sức khỏe định kỳ mới nhất của cán bộ công nhân viên)

10.4. Các vấn đề liên quan khác…

Phụ lục 9: Bản nội quy an toàn lao động và bảo vệ sức khỏe; bản chỉ dẫn sử dụng trang bị bảo hộ lao động (phải ghi chú vị trí đặt bản)

11. Kế hoạch phòng ngừa và ứng phó sự cố

(Lưu ý cần phân biệt sự cố ở các khâu khác nhau như trên đường vận chuyển, tại trạm trung chuyển, cơ sở xử lý chất thải)

11.1. Mục tiêu

11.2. Ưu tiên trong trường hợp xảy ra sự cố (xác định các ưu tiên hàng đầu trong mọi tình huống khẩn cấp, liệt kê theo thứ tự ưu tiên)

11.3. Phân tích các kịch bản sự cố có thể xảy ra

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Sự cố | Ở khâu | Nguyên nhân | Tác động có thể |
|  |  |  |  |  |

11.4. Biện pháp, quy trình phòng ngừa và chuẩn bị cho việc ứng phó sự cố

11.4.1. Biện pháp, quy trình về quản lý

11.4.2. Biện pháp kỹ thuật và trang thiết bị

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Loại trang thiết bị/biện pháp | Số lượng | Đặc điểm, chức năng | Vị trí |
|  |  |  |  |  |

11.5. Quy trình ứng phó khẩn cấp

11.5.1. Đối với sự cố cháy, nổ

a) Phạm vi áp dụng

b) Nội dung quy trình các bước ứng phó

c) Thủ tục thông báo và yêu cầu trợ giúp khi có sự cố (nêu rõ địa chỉ, số điện thoại, trình tự thông báo cho các bên liên quan như ban quản lý cơ sở, các cơ quan chức năng về môi trường, công an, phòng cháy chữa cháy, y tế...; nêu rõ phương án, địa điểm cấp cứu người)

11.5.2. Đối với sự cố rò rỉ, đổ tràn

11.5.3. Đối với tai nạn lao động

11.5.4. Đối với tai nạn giao thông

11.5.5. Đối với (các sự cố khác…)

11.6. Tình huống và kế hoạch sơ tán người tại cơ sở và khu vực phụ cận (trong những tình huống nào thì phải sơ tán và tổ chức sơ tán như thế nào)

11.7. Biện pháp xử lý, phòng ngừa ô nhiễm môi trường sau khi kết thúc sự cố (đối với ô nhiễm môi trường nước mặt, nước ngầm; môi trường đất; môi trường không khí; quản lý chất thải phát sinh do sự cố)

11.8. Kinh phí dự phòng và bảo hiểm

Phụ lục 10: Bản hướng dẫn dạng rút gọn (hoặc dạng sơ đồ) của các quy trình ứng phó sự cố; bản sơ đồ thoát hiểm trong cơ sở (phải ghi chú rõ vị trí đặt bản)

12. Kế hoạch đào tạo, tập huấn định kỳ hàng năm cho cán bộ, công nhân viên

12.1. Mô tả các nội dung đào tạo, tập huấn

12.1.1. Các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường và quản lý CTNH, CTRSH, CTRCNTT.

12.1.2. Vận hành an toàn các phương tiện, thiết bị

12.1.3. Kiểm soát ô nhiễm và bảo vệ môi trường (cần đề cập cả nội dung quản lý CTNH như nhận biết, phân loại, lưu giữ, xử lý…)

12.1.4. An toàn lao động và bảo vệ sức khỏe

12.1.5. Phòng ngừa và ứng phó sự cố

12.1.6. Các nội dung khác…

12.2. Các đối tượng (cán bộ, công nhân viên) cần được đào tạo

12.3. Tổ chức thực hiện

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | (Nhóm) đối tượng | Nội dung đào tạo | Đơn vị/địa điểmtổ chức đào tạo | Thời gian-Tần suất thực hiện |
|  |  |  |  |  |

12.4. Công tác đánh giá sau đào tạo, tập huấn (cách thức, nội dung, tiêu chí đánh giá)

Phụ lục 11: Tài liệu đào tạo (nếu tự tổ chức; lưu ý phần tài liệu đào tạo là các kế hoạch, quy trình, chương trình đã lập trong bộ hồ sơ đăng ký này thì không cần nêu lại mà chỉ cần ghi chú)

13. Kế hoạch xử lý ô nhiễm và bảo vệ môi trường khi chấm dứt hoạt động (toàn bộ hoặc một số khu vực xử lý chất thải, trạm trung chuyển CTNH).

13.1. Các kế hoạch (xử lý triệt để lượng chất thải còn tồn đọng; vệ sinh phương tiện, thiết bị và cơ sở; phá dỡ cơ sở hoặc chuyển đổi mục đích; các biện pháp ngăn ngừa, giảm thiểu tác động môi trường; cải tạo, phục hồi môi trường; chương trình giám sát môi trường sau khi chấm dứt hoạt động, đặc biệt là nếu có bãi chôn lấp...)

13.2. Các thủ tục (thông báo cho các cơ quan chức năng, khách hàng và cộng đồng, nộp lại giấy phép…)

13.3. Kinh phí dự phòng

14. Báo cáo các vấn đề khác trong việc thực hiện các nội dung của báo cáo ĐTM và yêu cầu của Quyết định phê duyệt hoặc các hồ sơ, giấy tờ thay thế tương đương (giải trình các điểm thay đổi so với báo cáo ĐTM).